TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 73/2017/QĐST - HNGĐ	*Như Xuân, ngày 15 tháng 11 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 96/2017/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lương Văn Nh – Sinh năm: 1984.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Làng Mới, xã Thanh Sơn, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Làng Mới, xã Thanh Sơn, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Lê Thị A– Sinh năm: 1989.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Làng Mới, xã Thanh Sơn, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Làng Mới, xã Thanh Sơn, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; 68; 69; 70; 71; 72; 81; 82; 83; 84; 110; 116; 117 và Điều 119 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 147 BLTTDS; Điều 6, 19, 26 và Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn anh Lương Văn Nh và bị đơn chị Lê Thị Á .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về hôn nhân:*** Anh Lương Văn Nh và chị Lê Thị Á đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Vợ chồng thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn.

**** Về con chung:*** Vợ chồng tôi không ai có con riêng và có 02 con chung:

Cháu đầu tên là: Lương Văn Q – Giới tính: Nam - Sinh ngày: 11/8/2010.

Cháu thứ hai tên là: Lương Minh Tr – Giới tính: Nam - Sinh ngày: 29/7/2014.

Các cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực, không ốm đau bệnh tật gì.

Anh Lương Văn Nh , chị Lê Thị Á và cháu Lương Văn Q đều có ý kiến chung, thống nhất là: Giao cháu Lương Văn Q – Giới tính: Nam - Sinh ngày: 11/8/2010 và cháu Lương Minh Tr – Giới tính: Nam - Sinh ngày: 29/7/2014 cho anh Lương Văn Nh (Bố đẻ các cháu) trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Lương Văn Nh và chị Lê Thị Á đều thống nhất, chị Á chưa phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng.

Chị Lê Thị Á có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được phép ngăn cản chị thực hiện quyền này và chị có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con theo quy định.

**** Về tài sản và nghĩa vụ chung:*** Anh Lương Văn Nh và chị Lê Thị Á đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Vợ chồng tự thỏa thuận. Vì vậy chưa yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết về phần tài sản và các nghĩa vụ chung của vợ chồng trong vụ án này.

**** Về án phí:*** Anh Lương Văn Nh và chị Lê Thị Á đều có ý kiến chung và thống nhất: Anh, chị mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí DS- HNGĐ sơ thẩm.

Anh Lương Văn Nh phải chịu 75.000 đồng tiền án phí DS- HNGĐ sơ thẩm nên anh được nhận lại 225.000 đồng tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2016/0001871, ngày 01 tháng 11 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Chị Lê Thị Á phải nộp 75.000 đồng tiền án phí DS-HNGĐ sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Như Xuân;
- Chị cục THA DS huyện Như Xuân;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- UBND xã Thanh Sơn, huyện Như Xuân;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ngô Công Tuấn